

**Phụ lục**  
**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC**  
**TÀI NGUYÊN NƯỚC THUỘC THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH CỦA ỦY BAN**  
**NHÂN DÂN TỈNH, CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /6/2023  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang)*

**Phần I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

TT	Mã hồ sơ	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	Ghi chú
1	1.004179	Cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt cho sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản đối với hồ chứa, đập dâng thủy lợi có lưu lượng khai thác dưới 2 m <sup>3</sup> /giây và dung tích toàn bộ dưới 20 triệu m <sup>3</sup> , hoặc lưu lượng khai thác từ 2m <sup>3</sup> /giây trở lên và dung tích toàn bộ dưới 3 triệu m <sup>3</sup> , hoặc đối với công trình khai thác, sử dụng nước khác với lưu lượng khai thác dưới 5 m <sup>3</sup> /giây; phát điện với công suất lắp máy dưới 2.000 kw; cho các mục đích khác với lưu lượng dưới 50.000 m <sup>3</sup> /ngày đêm.	
		Cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt cho sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản đối với hồ chứa, đập dâng thủy lợi có lưu lượng khai thác từ 1 m <sup>3</sup> /s đến dưới 2m <sup>3</sup> /giây và dung tích toàn bộ dưới 20 triệu m <sup>3</sup> , hoặc lưu lượng khai thác từ 2 m <sup>3</sup> /giây trở lên và dung tích toàn bộ dưới 3 triệu m <sup>3</sup> , hoặc đối với công trình khai thác, sử dụng nước khác với lưu lượng khai thác dưới 5 m <sup>3</sup> /giây; phát điện với công suất lắp máy dưới 2.000 kw	
2	1.004167	Gia hạn/điều chỉnh giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt cho sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản đối với hồ chứa, đập dâng thủy lợi có lưu lượng khai thác dưới 2m <sup>3</sup> /giây và dung tích toàn bộ dưới 20 triệu m <sup>3</sup> , hoặc lưu lượng khai thác từ 2m <sup>3</sup> /giây trở lên và dung tích toàn bộ dưới 3 triệu m <sup>3</sup> , hoặc đối với công trình khai thác, sử dụng nước khác với lưu lượng khai thác dưới 5m <sup>3</sup> /giây; phát điện với công suất lắp máy dưới 2.000 kw; cho các mục đích khác với lưu lượng dưới 50.000 m <sup>3</sup> /ngày đêm.	
		Gia hạn/điều chỉnh giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt cho sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản đối với hồ chứa, đập dâng thủy lợi có lưu lượng khai thác từ 1 m <sup>3</sup> /s đến dưới 2m <sup>3</sup> /giây và dung tích toàn bộ dưới 20 triệu m <sup>3</sup> , hoặc lưu	

		lượng khai thác từ 2 m <sup>3</sup> /giờ trở lên và dung tích toàn bộ dưới 3 triệu m <sup>3</sup> , hoặc đối với công trình khai thác, sử dụng nước khác với lưu lượng khai thác dưới 5 m <sup>3</sup> /giờ; phát điện với công suất lắp máy dưới 2.000 kw	
3	2.001850	Thẩm định, phê duyệt phương án cấm mốc giới hành lang bảo vệ nguồn nước đối với hồ chứa thủy điện và hồ chứa thủy lợi	

## Phần II. QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT TTHC LĨNH VỰC TÀI NGUYÊN NƯỚC

**1. Cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt cho sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản đối với hồ chứa, đập dâng thủy lợi có lưu lượng khai thác từ 1 m<sup>3</sup>/s đến dưới 2m<sup>3</sup>/giờ và dung tích toàn bộ dưới 20 triệu m<sup>3</sup>, hoặc lưu lượng khai thác từ 2 m<sup>3</sup>/giờ trở lên và dung tích toàn bộ dưới 3 triệu m<sup>3</sup>, hoặc đối với công trình khai thác, sử dụng nước khác với lưu lượng khai thác dưới 5 m<sup>3</sup>/giờ; phát điện với công suất lắp máy dưới 2.000 kw**

Thứ tự	Nội dung công việc	Đơn vị/ Cá nhân thực hiện	Thời hạn (ngày làm việc)
Bước 1	Công chức Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả (Bộ phận Một cửa) của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bắc Giang (Trung tâm PVHCC tỉnh) có trách nhiệm kiểm tra, xem xét tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ; hướng dẫn bổ sung hồ sơ nếu chưa hợp lệ, chưa đầy đủ; cập nhật hồ sơ điện tử; chuyển hồ sơ đến Lãnh đạo Phòng Tài nguyên khoáng sản (Phòng TNKS) - Trường hợp hồ sơ không hợp lệ: thông báo cho tổ chức/cá nhân đề nghị cấp phép để bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định. - Trường hợp hồ sơ sau khi đã bổ sung mà vẫn không đáp ứng yêu cầu theo quy định: trả lại hồ sơ và thông báo rõ lý do cho tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép.	Công chức Bộ phận Một cửa	0,5
Bước 2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng TNKS	0,5
Bước 3	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp đủ điều kiện: trình cấp phép. - Trường hợp không đủ điều kiện: tham mưu văn bản trả lại hồ sơ gửi cho tổ chức/cá nhân, thông báo lý do. - Trường hợp phải lập lại đề án, báo cáo: gửi văn bản thông báo cho tổ chức, cá nhân nêu rõ những nội dung đề án, báo cáo chưa đạt yêu cầu, phải làm lại và trả lại hồ sơ.	Chuyên viên Phòng TNKS	26

	- Trường hợp phải bổ sung, chỉnh sửa để hoàn thiện đề án, báo cáo: gửi cho tổ chức/cá nhân văn bản thông báo nêu rõ những nội dung cần bổ sung, hoàn thiện. Thời gian bổ sung, hoàn thiện đề án, báo cáo không tính vào thời gian thẩm định. Thời gian thẩm định sau khi đề án, báo cáo được bổ sung hoàn chỉnh là mười tám (18) ngày làm việc.		
Bước 4	Xem xét văn bản xử lý của Chuyên viên, trình Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường (TNMT)	Lãnh đạo Phòng TNKS	2
Bước 5	Duyệt hồ sơ/ký văn bản xử lý chuyển văn thư phát hành	Lãnh đạo Sở TNMT	1
Bước 6	Phát hành văn bản; Chuyển hồ sơ đến UBND tỉnh	Văn thư Sở	0,5
<b>Bước 7</b>	<b>UBND tỉnh xem xét, quyết định cấp Giấy phép</b>	<b>UBND tỉnh</b>	<b>5</b>
	- Văn thư Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận hồ sơ TTHC, chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh để phân công bộ phận chuyên môn xử lý		
	- Chuyên viên xử lý, trình lãnh đạo Văn phòng, trình Chủ tịch, phó Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt		
	- Văn thư Văn phòng lấy số văn bản, hoàn thiện kết quả TTHC kèm theo hồ sơ (nếu có) chuyển đến Trung tâm PV.HCC tỉnh		
Bước 8	Trung tâm PV.HCC cập nhật và hệ thống thông tin Một cửa điện tử, chuyển trả Bộ phận Một cửa của Sở Tài nguyên và Môi trường để trả kết quả TTHC cho tổ chức, cá nhân theo quy định	Công chức Bộ phận Một cửa	0,5
	<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>		<b>36 ngày</b>

**\* Cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt cho sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản đối với hồ chứa, đập dâng thủy lợi có lưu lượng khai thác từ 1,0 m<sup>3</sup>/giây đến dưới 2,0 m<sup>3</sup>/giây và dung tích toàn bộ dưới 20 triệu m<sup>3</sup>, hoặc lưu lượng khai thác từ 2m<sup>3</sup>/giây trở lên và dung tích toàn bộ dưới 3 triệu m<sup>3</sup>, hoặc đối với công trình khai thác, sử dụng nước khác với lưu lượng khai thác dưới 5 m<sup>3</sup>/giây; phát điện với công suất lắp máy dưới 2.000 kw (Hồ sơ bổ sung):**

Thứ tự	Nội dung công việc	Đơn vị/ Cá nhân thực hiện	Thời hạn (ngày làm việc)
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ bổ sung; hướng dẫn bổ sung hồ sơ nếu chưa hợp lệ, chưa đầy đủ; cập nhật hồ sơ điện tử; chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo Phòng TNKS. - Trường hợp hồ sơ không hợp lệ: thông báo cho tổ chức/cá nhân đề nghị cấp phép để bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định. - Trường hợp hồ sơ sau khi đã bổ sung mà vẫn không đáp ứng yêu cầu theo quy định: trả lại hồ sơ và thông báo rõ lý do.	Công chức Bộ phận Một cửa	0,5
Bước 2	Thẩm định hồ sơ bổ sung: - Trường hợp đủ điều kiện: trình cấp phép. - Trường hợp không đủ điều kiện: trả lại hồ sơ cho tổ chức/cá nhân đề nghị và thông báo lý do trả lại.	Chuyên viên Phòng TNKS	8,5
Bước 3	Xem xét văn bản trình của chuyên viên, trình Lãnh đạo Sở TNMT	Lãnh đạo Phòng TNKS	2
Bước 4	Duyệt hồ sơ/ký văn bản xử lý chuyển Văn thư Sở phát hành	Lãnh đạo Sở TNMT	1
Bước 5	Phát hành văn bản; Chuyển hồ sơ đến UBND tỉnh	Văn thư Sở	0,5
<b>Bước 6</b>	<b>UBND tỉnh xem xét, quyết định cấp Giấy phép</b>	<b>UBND tỉnh</b>	<b>5</b>
	- Văn thư Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận hồ sơ TTHC, chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh để phân công bộ phận chuyên môn xử lý		
	- Chuyên viên xử lý, trình lãnh đạo Văn phòng, trình Chủ tịch, phó Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt		
	- Văn thư Văn phòng lấy số văn bản, hoàn thiện kết quả TTHC kèm theo hồ sơ (nếu có) chuyển đến Trung tâm PV.HCC tỉnh		
Bước 7	Trung tâm PV.HCC cập nhật và hệ thống thông tin Một cửa điện tử, chuyển trả Bộ phận Một cửa của Sở Tài nguyên và Môi trường để trả kết quả TTHC cho tổ chức, cá nhân theo quy định	Công chức Bộ phận Một cửa	0,5
	<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>		<b>18 ngày</b>

**2. Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt cho sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản đối với hồ chứa, đập dâng thủy lợi có lưu lượng khai thác từ 1,0 m<sup>3</sup>/giây đến dưới 2,0 m<sup>3</sup>/giây và dung tích toàn bộ dưới 20 triệu m<sup>3</sup>, hoặc lưu lượng khai thác từ 2m<sup>3</sup>/giây trở lên và dung tích toàn bộ dưới 3 triệu m<sup>3</sup>, hoặc đối với công trình khai thác, sử dụng nước khác với lưu lượng khai thác dưới 5 m<sup>3</sup>/giây; phát điện với công suất lắp máy dưới 2.000 kw.**

Thứ tự	Nội dung công việc	Đơn vị/ Cá nhân thực hiện	Thời hạn (ngày làm việc)
Bước 1	<p>Công chức Bộ phận Một cửa của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh có trách nhiệm kiểm tra, xem xét tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ; hướng dẫn bổ sung hồ sơ nếu chưa hợp lệ, chưa đầy đủ; cập nhật hồ sơ điện tử; chuyển hồ sơ đến Lãnh đạo Phòng TNKS.</p> <p>- Trường hợp hồ sơ không hợp lệ: thông báo cho tổ chức/cá nhân đề nghị cấp phép để bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định.</p> <p>- Trường hợp hồ sơ sau khi đã bổ sung mà vẫn không đáp ứng yêu cầu theo quy định: trả lại hồ sơ và thông báo rõ lý do cho tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép.</p>	Công chức Bộ phận Một cửa	0,5
Bước 2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng TNKS	0,5
Bước 3	<p>Thẩm định hồ sơ:</p> <p>- Trường hợp đủ điều kiện: trình cấp phép.</p> <p>- Trường hợp không đủ điều kiện: tham mưu văn bản trả lại hồ sơ gửi cho tổ chức/cá nhân, thông báo lý do.</p> <p>- Trường hợp phải bổ sung, chỉnh sửa để hoàn thiện đề án, báo cáo: gửi cho tổ chức/cá nhân văn bản thông báo nêu rõ những nội dung cần bổ sung, hoàn thiện. Thời gian bổ sung, hoàn thiện đề án, báo cáo không tính vào thời gian thẩm định. Thời gian thẩm định sau khi đề án, báo cáo được bổ sung hoàn chỉnh là mười tám (18) ngày làm việc.</p> <p>- Trường hợp phải lập lại đề án, báo cáo: gửi văn bản thông báo cho tổ chức, cá nhân nêu rõ những nội dung đề án, báo cáo chưa đạt yêu cầu, phải làm lại và trả lại hồ sơ.</p>	Chuyên viên Phòng TNKS	21
Bước 4	Xem xét văn bản xử lý của Chuyên viên, trình Lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Phòng TNKS	2

Bước 5	Duyệt hồ sơ/ký văn bản xử lý, chuyển Văn thư phát hành	Lãnh đạo Sở TNMT	1
Bước 6	Phát hành văn bản; Chuyển hồ sơ đến UBND tỉnh	Văn thư Sở	0,5
<b>Bước 7</b>	<b>UBND tỉnh xem xét, quyết định cấp Giấy phép</b>	<b>UBND tỉnh</b>	<b>5</b>
	- Văn thư Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận hồ sơ TTHC, chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh để phân công bộ phận chuyên môn xử lý		
	- Chuyên viên xử lý, trình lãnh đạo Văn phòng, trình Chủ tịch, phó Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt		
	- Văn thư Văn phòng lấy số văn bản, hoàn thiện kết quả TTHC kèm theo hồ sơ (nếu có) chuyển đến Trung tâm PV.HCC tỉnh		
Bước 8	Trung tâm PV.HCC cập nhật và hệ thống thông tin Một cửa điện tử, chuyển trả Bộ phận Một cửa của Sở Tài nguyên và Môi trường để trả kết quả TTHC cho tổ chức, cá nhân theo quy định	Công chức Bộ phận Một cửa	0,5
	<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>		<b>31 ngày</b>

**\* Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt cho sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản đối với hồ chứa, đập dâng thủy lợi có lưu lượng khai thác từ 1,0 m<sup>3</sup>/giây đến dưới 2,0 m<sup>3</sup>/giây và dung tích toàn bộ dưới 20 triệu m<sup>3</sup>, hoặc lưu lượng khai thác từ 2m<sup>3</sup>/giây trở lên và dung tích toàn bộ dưới 3 triệu m<sup>3</sup>, hoặc đối với công trình khai thác, sử dụng nước khác với lưu lượng khai thác dưới 5 m<sup>3</sup>/giây; phát điện với công suất lắp máy dưới 2.000 kw (Hồ sơ bổ sung)**

Thứ tự	Nội dung công việc	Đơn vị/ Cá nhân thực hiện	Thời hạn (ngày làm việc)
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ bổ sung; hướng dẫn bổ sung hồ sơ nếu chưa hợp lệ, chưa đầy đủ; cập nhật hồ sơ điện tử; chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo Phòng TNKS. - Trường hợp hồ sơ không hợp lệ: thông báo cho tổ chức/cá nhân đề nghị cấp phép để bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định. - Trường hợp hồ sơ sau khi đã bổ sung mà vẫn không đáp ứng yêu cầu theo quy định: trả lại hồ sơ và thông báo rõ lý do.	Công chức Bộ phận Một cửa	0,5
Bước 2	Thẩm định hồ sơ bổ sung: - Trường hợp đủ điều kiện: trình cấp phép. - Trường hợp không đủ điều kiện: trả lại hồ sơ cho tổ chức/cá nhân đề nghị và thông báo lý do trả lại.	Chuyên viên Phòng TNKS	8,5
Bước 3	Xem xét văn bản trình của chuyên viên, trình Lãnh đạo Sở TNMT	Lãnh đạo Phòng TNKS	2

Bước 4	Duyệt hồ sơ/ký văn bản xử lý chuyển Văn thư Sở phát hành	Lãnh đạo Sở TNMT	1
Bước 5	Phát hành văn bản; Chuyển hồ sơ đến UBND tỉnh	Văn thư Sở	0,5
<b>Bước 6</b>	<b>UBND tỉnh xem xét, quyết định cấp Giấy phép</b>	<b>UBND tỉnh</b>	<b>5</b>
	- Văn thư Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận hồ sơ TTHC, chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh để phân công bộ phận chuyên môn xử lý		
	- Chuyên viên xử lý, trình lãnh đạo Văn phòng, trình Chủ tịch, phó Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt		
	- Văn thư Văn phòng lấy số văn bản, hoàn thiện kết quả TTHC kèm theo hồ sơ (nếu có) chuyển đến Trung tâm PV.HCC tỉnh		
Bước 7	Trung tâm PV.HCC cập nhật và hệ thống thông tin Một cửa điện tử, chuyển trả Bộ phận Một cửa của Sở Tài nguyên và Môi trường để trả kết quả TTHC cho tổ chức, cá nhân theo quy định	Công chức Bộ phận Một cửa	0,5
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>			<b>18 ngày</b>

### 3. Thẩm định, phê duyệt phương án cấm mốc giới hành lang bảo vệ nguồn nước đối với hồ chứa thủy điện và hồ chứa thủy lợi

Thứ tự	Nội dung công việc	Đơn vị/ Cá nhân thực hiện	Thời hạn (ngày làm việc)
Bước 1	Công chức Bộ phận Một cửa của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh có trách nhiệm kiểm tra, xem xét tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ; hướng dẫn bổ sung hồ sơ nếu chưa hợp lệ, chưa đầy đủ; cập nhật hồ sơ điện tử; chuyển hồ sơ đến Lãnh đạo Phòng TNKS. - Trường hợp hồ sơ không hợp lệ: thông báo cho tổ chức/cá nhân đề nghị cấp phép để bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định. - Trường hợp hồ sơ sau khi đã bổ sung mà vẫn không đáp ứng yêu cầu theo quy định: trả lại hồ sơ và thông báo rõ lý do cho tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép.	Công chức Bộ phận Một cửa	0,5
Bước 2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng TNKS	0,5
Bước 3	Kiểm tra phương án. Trường hợp phương án chưa đạt yêu cầu: thông báo cho tổ chức, cá nhân quản lý, vận hành hồ chứa để bổ sung, hoàn thiện.	Chuyên viên Phòng TNKS	2
Bước 4	Thẩm định phương án. - Lấy ý kiến của Sở Công thương, Sở Nông nghiệp	Chuyên viên Phòng TNKS	24

<b>Thứ tự</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Đơn vị/ Cá nhân thực hiện</b>	<b>Thời hạn (ngày làm việc)</b>
	và PTNT, UBND cấp huyện nơi có hồ chứa, các cơ quan, đơn vị có liên quan. - Trường hợp cần thiết thì trình UBND cấp tỉnh thành lập Hội đồng thẩm định phương án cấm mốc giới hành lang bảo vệ hồ chứa.		
Bước 5	Xem xét văn bản xử lý của Chuyên viên trình, trình Lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Phòng TNKS	1
Bước 6	Duyệt hồ sơ/ký văn bản xử lý, chuyển Văn thư phát hành	Lãnh đạo Sở TNMT	1
Bước 7	Phát hành văn bản; Chuyển hồ sơ đến UBND tỉnh	Văn thư Sở	0,5
<b>Bước 8</b>	<b>UBND tỉnh xem xét, quyết định phê duyệt</b>	<b>UBND tỉnh</b>	<b>5</b>
	- Văn thư Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận hồ sơ TTHC, chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh để phân công bộ phận chuyên môn xử lý		
	- Chuyên viên xử lý, trình lãnh đạo Văn phòng, trình Chủ tịch, phó Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt		
	- Văn thư Văn phòng lấy số văn bản, hoàn thiện kết quả TTHC kèm theo hồ sơ (nếu có) chuyển đến Trung tâm PV.HCC tỉnh		
Bước 9	Trung tâm PV.HCC cập nhật và hệ thống thông tin Một cửa điện tử, chuyển trả Bộ phận Một cửa của Sở Tài nguyên và Môi trường để trả kết quả TTHC cho tổ chức, cá nhân theo quy định	Công chức Bộ phận Một cửa	0,5
	<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>		<b>16 ngày</b>